TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-PT

Ngày 22 tháng 02 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Tân

Ông Trần Minh Tấn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Phái, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Quan Tuấn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2024/TLPT-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2023/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị cáo có kháng cáo**:*** Họ và tên **A**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1955, tại huyện N, tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã N, huyện N, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): Không; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông B và bà C; chồng: D; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi "Đánh bạc". Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 16/12/2022 của Công an xã M, thị xã R phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 19/3/2023, bị cáo A đi mua thuốc cho chồng, khi đi đến nhà L, tại ấp T, xã N, huyện N, bị cáo A và E, F, X rủ nhau đánh bài thắng thua bằng tiền. Bị cáo A làm cái cho E, F và X đặt tụ, hình thức đánh bài Binh sáu lá, cách thức chơi gồm bốn tụ, người làm cái một tụ, ba tụ còn lại mỗi người chơi một tụ ăn thua với nhà cái mỗi ván bài không quá 50.000 đồng. Cụ thể: Bị cáo A tham gia đánh bạc với số tiền là 250.000 đồng, X tham gia đánh bạc với số tiền 50.000 đồng, E tham gia đánh bạc với số tiền 200.000 đồng, F tham gia đánh bạc với số tiền 100.000 đồng, chơi được vài ván, thì bị Công an xã N tiến hành kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt quả tang. Tang vật

thu giữ tại chiếu bạc: Tiền Việt Nam đang lưu hành 200.000 đồng; 01 (một) bộ bài loại 52 lá, màu đỏ, đã qua sử dụng; kiểm tra trên người bị cáo A thu giữ số tiền là 1.500.000 đồng và thu giữ của E số tiền là 210.000 đồng, X số tiền là 50.000 đồng, G số tiền là 227.000 đồng, F số tiền là 100.000 đồng.

Trong quá trình xác minh xác định bị cáo A đã có một tiền sự về hành vi "Đánh bạc", tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 11/QĐ-XPHC ngày 16/12/2022 của Công an xã M, thị xã R phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo A đã nộp phạt vào ngày 20/02/2023, đến ngày 19/3/2023 là chưa xóa tiền sự lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức thắng thua bằng tiền.

Đối với E, F và X chưa có tiền án, tiền sự về hành vi được quy định tại Điều 321 và 322, nên hành vi đánh bạc trái phép của E, F và X vào ngày 19/3/2023 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm đánh bạc. Công an huyện N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với E, F và X là có căn cứ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2023/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố bị cáo A phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/12/2023 bị cáo A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo A giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Về hình thức, đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ. Về nội dung, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, nhưng vẫn tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 19/3/2023, số tiền thu tại chiếu bạc 200.000 đồng, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo A phạm tội *"Đánh bạc"*, theo khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Xét thấy, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền đánh bạc không lớn, đủ điều kiện áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử mức án dưới khung hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo 03 tháng tù; việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là không đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]Về nội dung: Ngày 19/3/2023, bị cáo A cùng với E, F và X có hành vi đánh bạc trái phép hình thức đánh bài Binh 06 lá thắng thua bằng tiền tại nhà L, thuộc ấp T, xã N, huyện N, tỉnh Bạc Liêu, số tiền thu tại chiếu bạc là 200.000 đồng. Do bị cáo A đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc bị phạt tiền 1.500.000 đồng, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 16/12/2022, nên bị cáo A phạm tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, như Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ và số tiền đánh bạc không lớn, mức án 6 tháng tù có phần hơi nghiêm, nên có căn cứ áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự, giảm một phần hình phạt cho bị cáo chấp nhận như đề nghị của Viện kiểm sát cũng là phù hợp; việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là không đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo A, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo A phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo A 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện N;
- VKSND huyện N;
- CQĐT CA huyện N;
- CQ Thi hành án Hình sự CA. h. N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương